

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2019/HSST**

Ngày: 29/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Đức

2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2019/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bành Ngọc T** (tên gọi khác: Quây); sinh ngày 09 tháng 3 năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: 132/72A đường A, Phường B, Quận C, TP. Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bành Ngọc P, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 13/9/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/2/2017. Ngày 31/01/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2018; tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 03/4/2019 (Có mặt).

Bị hại: Ông **Trần Minh T**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: 500/66/7 đường A, Phường B, Quận C, TP. Hồ Chí Minh “Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Đặng Văn T**, sinh năm 1981. Địa chỉ: Cửa hàng điện thoại Tiến Phát, số 195bis đường X, Phường Y, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 19/02/2019, Bành Ngọc T đi bộ từ nhà ra đầu đường A để mua thuốc lá. Khi đi trước nhà số 500/66/7 đường A, Phường B, Quận C Thợ phát hiện thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng

trắng để trong hộc bên trái ở đầu xe gắn máy hiệu Nouve biển số 49D1-025.12 của ông Trần Minh T', sinh năm 2000, ngụ tại 500/66/7 đường A, Phường B, Quận C đang dựng bên hông nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lúc này, Thọ quan sát xung quanh không có ai nên đi đến dùng tay trái lấy điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng trắng bỏ vào túi quần rồi đi bộ về nhà. Khi về nhà, Thọ phát hiện điện thoại bị khóa mật khẩu nên lấy xe đạp chạy đến cửa hàng điện thoại Tiến Phát số 195Bis đường X, Phường Y, Quận C thuê mở mật khẩu điện thoại di động hiệu Iphone 6S. Khi đến nơi, T gặp ông Đặng Văn T1, sinh năm 1981 thì được báo giá mở mật khẩu điện thoại là 150.000đồng, T đồng ý và hẹn khi có tiền sẽ quay lại lấy điện thoại.

Ngày 21/02/2019, ông T' xem camera thấy đối tượng trộm cắp điện thoại di động hiệu Iphone 6S nên đến Công an Phường 14, Quận 4 trình báo sự việc. Đến 19 giờ ngày 21/2/2019, Công an Phường 14, Quận 4 mời Bành Ngọc T về trụ sở để làm việc. Tại đây, T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và đưa Cơ quan Công an đến cửa hàng điện thoại Tiến Phát số 195Bis đường X, Phường Y, Quận Z thu hồi vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu hồng trắng.

Tại kết luận định giá tài sản số 17/KL- HĐĐG ngày 04/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu hồng trắng, Imei: 358568074271119, đã qua sử dụng, có giá trị 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Tại Cáo trạng số 52/CTr-VKS ngày 19/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố bị cáo Bành Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bành Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

- Bị hại Trần Minh T' có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đặng Văn T1 mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện ông Thái là người nhận mở khóa mật khẩu điện thoại di động Iphone 6S cho Thọ nhưng không biết đây là tài sản do Thọ phạm tội mà có nên hành vi của ông Đặng Văn Thái không cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Bành Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; miễn hình phạt bổ sung do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Trả lại Bành Ngọc T 01 điện thoại di động hiệu Samsung J100 màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 354467073910518 là tài sản cá nhân của T không liên quan đến vụ án; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần Jean dài màu đen, đã qua sử dụng là trang phục T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do tại phiên tòa bị cáo từ chối nhận lại; Tiếp tục lưu giữ 01(một) đĩa VCD chiết xuất từ camera ghi hình ảnh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan điều tra Công an Quận 4, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bành Ngọc T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai những người làm chứng, Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, cùng các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 19/02/2019, tại bên hông nhà số 500/66/7 đường A, Phường B, Quận C Bành Ngọc T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01(một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S màu hồng trắng giá trị 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng của bị hại Trần Minh T'. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với bị cáo Bành Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ, mục đích muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm làm xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn ở địa phương. Nhân thân bị cáo có tiền án đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đề xử phạt bị cáo và cần có mức án nghiêm khắc để xử phạt tương xứng tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo để giảm cho bị cáo

một phần hình phạt. Ngoài ra, do bị cáo T không có nghề nghiệp và hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không có gì giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng vụ án là 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu hồng trắng thu hồi được, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 4 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại bị hại Trần Minh T’, ông T’ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 xe đạp màu xanh mà T dùng làm phương tiện đi đến tiệm điện thoại Tiến Phát để thuê mở khóa mật khẩu điện thoại Iphone 6S vừa trộm cắp được. Qua xác minh, xe đạp của cậu ruột T tên là Vũ Văn B, sinh năm 1965, ngụ tại 132/72A đường A, Phường B, Quận C. Ngày 19/02/2019, ông B để xe đạp ở nhà thì T tự ý lấy sử dụng, ông B không biết và không liên quan gì đến việc T trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại và ông B đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không có gì giải quyết.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J100 màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 354467073910518. Xét, điện thoại này là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại Bành Ngọc T.

- 01(một) quần Jean dài màu đen đã qua sử dụng, đây là trang phục Bành Ngọc T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tại phiên tòa bị cáo Thọ từ chối nhận lại trang phục trên. Xét, đây là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01(một) đĩa VCD chiết xuất từ camera ghi hình ảnh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét, đây là vật chứng quan trọng của vụ án nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bành Ngọc T (Quậ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bành Ngọc T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2019.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) VCD chiết xuất từ camera ghi hình ảnh Bành Ngọc T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

+ Trả lại cho Bành Ngọc T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J100 màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 354467073910518.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) quần Jean dài màu đen, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 25/6/2019 giữa Cơ quan Điều tra Công an Quận 4 và Chi cục thi hành án dân sự Quận 4).

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo Bành Ngọc T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (2)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC-81B ; (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu: VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thúy